	T NGHIỆP LÂM SÀNG SẢN PHỤ KHOA, HỆ DÀI H Tổ, lớp:Thi ngà	y:tại tổ BM: Hùng V		Ngày thi: dd / mm / yyyy Vương □; Từ Dũ □; Nhân Dân Gia Định □ Bàn thi số:	
-					
CHECK-LIST	LÀM BỆNH ÁN VÀ STRUCTURED ORAL EXAM			Kiểu bệnh án: KHỐI U BUỒNG TRỨNG	
Мџс	Nội dung		Điểm	Ghi chú, bình luận của GK	
I. Bệnh án 1. Hỏi bệnh sử và khám bệnh Điểm:/ 2	Có khai thác các triệu chứng cơ năng ở BN có khối u BT: đau, chu kỳ KN	<b>0.25</b> Có		0 Không	
	Có khám các triệu chứng thực thể của khối u buồng trứng.	<b>0.25</b> Có, đúng		0 Không / Sai	
	Có khám các triệu chứng toàn thân của bệnh nhân và TC đặc thù K nếu có	<b>0.25</b> Có		0 Không	
	Có khai thác diễn biến của khối u từ lúc phát hiện đến thời điểm làm BA.	<b>0.25</b> Cụ thể	<b>0.125</b> Thiếu	0 Không	
	Có hỏi và ghi chép đủ dữ kiện mô tả* về SÂ grey-scale khối u buồng trứng	<b>0.25</b> Đủ [*]	<b>0.125</b> Thiếu [*]	0 Không	
	Có hỏi và ghi chép đủ dữ kiện về các markers của u buồng trứng CA <sub>125</sub> ,	<b>0.25</b> Đủ		0 Thiếu / Sai	
	Có hỏi tiền sử tránh thai, tiền sử gia đình K vú - đại tràng, tiền sử STD - PID	<b>0.25</b> Đủ	<b>0.125</b> Thiếu	0 Không	
	Có khai thác các điều trị đã được thực hiện cho đến trước thời điểm nhập viện	<b>0.25</b> Có		0 Không	
<ul><li>I. Bệnh án</li><li>2. Chẩn đoán</li><li>Điểm:/ 1.5</li></ul>	Xác định đúng khối u buồng trứng	<b>0.3</b> Đúng		0 Sai	
	Xác định được u BT là chức năng / thực thể không tân lập / tân lập	<b>0.3</b> Đúng		0 Không / Sai	
	Xác định được loại nang CN / loại thực thể ko tân lập / tân lập lành hay ít lành	<b>0.3</b> Hợp lý		0 Không hợp lý	
	Giải thích được vì sao lại đặt ra chẩn đoán nêu trên	<b>0.3</b> Hợp lý		0 Không hợp lý	
	Nêu được chẩn đoán phân biệt cụ thể ở bệnh nhân cụ thể này	<b>0.3</b> Hợp lý		0 Không hợp lý	

**0.25** Được

**0.25** Được

**0.25** Được

0 Bất hợp lý

0 Bất hợp lý

0 Bất hợp lý

**0.5** Hợp lý

**0.5** Hợp lý

**0.5** Hợp lý

Chỉ định phương pháp xử trí khối u

Giải thích được lý do của can thiệp điều trị đã chọn

Dự báo được tiên lượng của bệnh nhân sau khi thực hiện điều trị dự kiến

I. Bệnh án3. Điều trị

Điểm:\_\_\_/ **1.5** 

## PHIÊN BẢN DÀNH CHO SINH VIÊN

II. Câu hỏi  1. Câu căn bản  Dựa theo BA đã làm, GK sẽ hỏi SV 3 trong 10 câu hỏi gợi ý sau (khoanh tròn). SV được quyền bỏ qua 1 câu hỏi và thay bằng 1 câu khác (chỉ 1 lần)  Điểm:/ 3		1 Giới	0.75 Khá 0.5 TB	<b>0.25</b> Yếu	0 Kém
		1 Giỏi	<b>0.75</b> Khá <b>0.5</b> TB	<b>0.25</b> Yếu	0 Kém
		1 Giỏi	<b>0.75</b> Khá <b>0.5</b> TB	<b>0.25</b> Yếu	0 Kém
II. Câu hỏi  2. Câu EBM  Khi SV đã hoàn thành mục II.1, GK hỏi thêm 1 trong các câu hỏi gợi ý sau (khoanh tròn)  Điểm:/1		1 Giỏi	<b>0.75</b> Khá <b>0.5</b> TB	<b>0.25</b> Yếu	0 Kém
III. Câu của GK 1 (cho SV đã qua mục II.2) Điểm:/ 1	Nội dung câu hỏi:	1 Giỏi	<b>0.75</b> Khá <b>0.5</b> TB	<b>0.25</b> Yếu	0 Kém

Điểm của bài thi: / 10

Giám khảo ký tên